

N#ng

## MAGO S3 MID

MAGOS3MID

**Giày an toàn trung bình đ#n cao nh# và không ch#a kim lo#i**

Safety Jogger Giày cắt giữa MAGO S3 mang đến sự an toàn nhẹ, không chứa kim loại với khả năng chống tĩnh điện và chống dầu. Lý tưởng cho môi trường lạnh, ẩm ướt hoặc lầy lội trong các ngành công nghiệp khác nhau. Cung cấp sự thoải mái, độ bám và bảo vệ.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da ngựa điện
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Dệt chống thủng
đế ngoài	Cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S3 / SRC, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.720 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



### ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



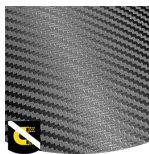
### Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



### B#c mũi composite

Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



### Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



### h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



### Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.

## Công nghiệp:

Hoá học, Xây dựng, Ngành công nghiệp, Dầu khí, Khai thác mỏ

## Môi trường:

môi trường bùn, môi trường lạnh, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các đặc tính dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhãn vết liêu cao</b>	<b>Da ngà diên</b>		
<b>C#p h#n</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.47	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	38	? 15
<b>I#p lót bên trong</b>	<b>L#i thép</b>		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	56.3	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	451	? 20
<b>gi#ng đế chân</b>	<b>đ# x#p SJ</b>		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đ# ngoài</b>	<b>Cao su</b>		
Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm	123	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.30	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.34	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.20	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.26	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	Dry:16.9, Wet:5.6	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	Not applicable	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	30	? 20
<b>Đ#ng đ#u</b>	<b>t#ng h#p</b>		
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	Not applicable	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	Not applicable	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	20.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	24.0	? 14

kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.